

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”
trong ngành giáo dục**

Thực hiện Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 10/9/2024 của UBND huyện Đàm Hà về Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Đàm Hà. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đàm Hà xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên nguyên tắc không làm tăng biên chế cán bộ, công chức, viên chức; không làm tăng tổ chức, bộ máy của các đơn vị trường học trên địa bàn huyện theo đúng tinh thần tại Kế hoạch số 240-KH/TU ngày 30/11/2022 của Tỉnh ủy Quảng Ninh.

Hình thành Mạng lưới chuyển đổi số rộng khắp từ cấp phòng đến các trường đến cán bộ, giáo viên, nhân viên trên địa bàn huyện nhằm huy động các nguồn lực xã hội, thu hút toàn ngành tham gia chuyển đổi số.

Bố trí đủ nguồn lực để vận hành, duy trì các nền tảng số, các công cụ sử dụng được thống nhất phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1 Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

(1) Tổ chức kiện toàn bộ máy của Phòng Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường chuyên trách về công nghệ thông tin; Tăng cường bố trí biên chế từ nguồn biên chế được giao của cơ quan, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu triển khai, giải pháp mới về chuyển đổi số.

(2) 100% các nhà trường bố trí, phân công bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị mình.

(3) 100% các trường tham gia Mạng lưới chuyển đổi số của ngành, của

huyện được tiếp cận và sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

(4) Cán bộ, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục có trách nhiệm triển khai phổ biến, lan tỏa các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số quốc gia.

2.2. Định hướng đến năm 2030

(1) Mạng lưới chuyển đổi số của các nhà trường gắn kết chặt chẽ, phối hợp đồng bộ với Mạng lưới chuyển đổi số các cấp trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của ngành giáo dục.

(2) Hàng năm 100% người đứng đầu, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn có nhận thức và có kỹ năng về chuyển đổi số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và ra quyết định; 100% nhân lực công nghệ số nòng cốt trong các nhà trường được đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng; Tối thiểu 60% cán bộ, giáo viên, nhân viên của các nhà trường được bồi dưỡng về kỹ năng phân tích, xử lý dữ liệu, quản lý đầu tư cho chuyển đổi số. Đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn, chức danh, vị trí việc làm.

(3) 100% các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số được triển khai hiệu quả, có số liệu, kết quả đánh giá cụ thể; Hàng năm, xây dựng và giao chỉ tiêu cho Mạng lưới chuyển đổi số đối với các trường trên địa bàn huyện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị theo quy định tại Luật Công nghệ thông tin, Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp phù hợp với thẩm quyền, phạm vi quản lý. Xác định rõ nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì triển khai; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, thuê ngoài dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, huy động sự tham gia của xã hội để triển khai.

Thực hiện rà soát bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo và chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, giáo viên, nhân viên tham mưu thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo quy định của Luật Công nghệ thông tin, Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số

2.1. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số cho các đơn vị

a. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Rà soát hiện trạng, cơ cấu tổ chức, bộ máy, nhiệm vụ của Phòng Giáo dục và Đào tạo đề xuất điều chỉnh, bổ sung, kiện toàn lại cơ cấu tổ chức, bộ máy; báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy trình, thủ tục về tổ chức các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện.

b. Đối với các trường: Thành lập hoặc kiện toàn Tổ chuyển đổi số của đơn vị; Quan tâm và tăng cường thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của đơn vị; Bố trí cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia Mạng lưới chuyển đổi số của ngành, của huyện.

2.2. Bổ sung nguồn lực, nhân lực để tổ chức triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số: Các nhà trường có phương án bảo đảm nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số. Lựa chọn cán bộ, giáo viên có đủ năng lực, nhạy bén về lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số, có tính chủ động và kế thừa.

2.3. Bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số (gọi là đầu mối chuyển đổi số): Bố trí, phân công tối thiểu 01 cán bộ, giáo viên hoặc nhân viên làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số phù hợp với biên chế được giao tại các đơn vị.

3. Xây dựng, phát triển, phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số tại các đơn vị

Tổ chức tiếp nhận, phổ biến, khai thác, sử dụng các nền tảng số, bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số theo triển khai, hướng dẫn của sở Thông tin và Truyền thông, bao gồm các nền tảng số và bộ công cụ: Bồi dưỡng tập huấn; tuyên truyền, phổ biến; quản lý dự án; khảo sát, thu thập ý kiến; đo lường, giám sát trực tuyến; tạo lập, kết nối, chia sẻ dữ liệu; quản lý tri thức; trợ lý ảo; an toàn thông tin mạng.

Xây dựng, triển khai các nền tảng số, bộ công cụ đặc thù phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số của đơn vị.

4. Nâng cao vai trò tham mưu, tư vấn, thúc đẩy của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số

4.1. Các đơn vị ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp trường đảm bảo cụ thể, chi tiết các nhiệm vụ và thời gian thực hiện.

4.2. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số tại các đơn vị; Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát trong phạm vi, lĩnh vực quản lý đối với các nhà trường.

5. Phát triển, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số

5.1. Phối hợp triển khai thực hiện, tham gia các chương trình, kế hoạch, đề án đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số của các nhà trường, nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho cán bộ quản lý, người đứng đầu các đơn vị

trường học trên địa bàn huyện.

5.2. Phối hợp triển khai, tổ chức, tham gia các khóa đào tạo nâng cao kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trên nền tảng đào tạo trực tuyến mở (MOOCs) của Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành liên quan để thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi toàn diện huyện Đầm Hà, nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số cho mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các nhà trường theo hướng tự học, tự kiểm tra, đánh giá và cấp chứng chỉ, chứng nhận theo quy định.

5.3. Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; tổ chức, duy trì hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số; tham gia các diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số.

5.4. Xây dựng chuyên mục, diễn đàn để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện chuyển đổi số, các mô hình hay, cách làm điển hình, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện chuyển đổi số tại các đơn vị.

5.5. Xây dựng chính sách thuê chuyên gia chuyển đổi số để đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao trong triển khai chuyển đổi số.

6. Tích cực tham gia hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số các cấp

6.1. Tích cực tham gia hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số cấp huyện.

- Các đơn vị cử cán bộ, giáo viên, nhân viên làm đầu mối tham gia Mạng lưới chuyển đổi số cấp huyện, đề xuất Phòng Văn hóa thông tin huyện phê duyệt thành viên.

- Tham gia các cuộc giao ban Mạng lưới chuyển đổi số; các hội nghị chuyên đề cung cấp, trao đổi, cập nhật thông tin, kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ về chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số.

- Tăng cường trao đổi, làm việc, khảo sát và học tập kinh nghiệm trong nước và quốc tế, phối hợp thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số; nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển, thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số; nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển, thúc đẩy sử dụng các nền tảng số trong hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số.

6.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số tại các đơn vị.

a. Xây dựng chương trình, kế hoạch đưa nội dung giảng dạy 05 nội dung kỹ năng số cơ bản (bao gồm: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Mua sắm trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Tự bảo vệ mình trên không gian mạng và Sử dụng nền tảng số khác tùy đặc thù của địa phương) vào tiết học ngoại khóa cho học sinh trung học cơ sở trên địa bàn huyện để tăng cường hiểu biết, hỗ trợ Tổ CNSCĐ, phấn đấu mục tiêu trong năm 2024 có 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học đầy đủ 05 nội dung kỹ năng số cơ bản.

b. Tôn vinh, khen thưởng, nhân rộng mô hình thành công của các tổ chức,

cá nhân có cách làm hay, ý tưởng sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong công tác chuyển đổi số nhân dịp ngày chuyển đổi số (10/10) hàng năm hoặc đề xuất khen thưởng trong các đợt sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch Chuyển đổi số của huyện.

7. Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các nhà trường về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số

7.1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện trên cổng thông tin điện tử của phòng, các nền tảng mạng xã hội để tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận thông tin. Xây dựng đa dạng các sản phẩm truyền thông, đa dạng các nội dung để tuyên truyền chuyển đổi số (tin bài, chuyên đề, clip, hình ảnh...) thông qua nhiều hình thức linh hoạt, trực quan, dễ tiếp cận.

7.2. Tổ chức và phối hợp tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội thảo tọa đàm về chuyển đổi số, công nghệ số tại các nhà trường nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình, giải pháp đã triển khai thành công từ đó nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên toàn ngành về chuyển đổi số.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch gồm: Ngân sách chi thường xuyên của các đơn vị; nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Phòng Giáo dục và Đào tạo

Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo toàn diện việc thực hiện Kế hoạch; đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai hằng quý, năm.

Định kỳ tổ chức họp đánh giá, kiểm điểm tiến độ thực hiện Kế hoạch trong các cuộc họp giao ban hàng tháng; kịp thời điều chỉnh theo chỉ đạo của các cấp và tình hình thực tế của ngành.

2. Các đơn vị trường học

- Thủ trưởng các đơn vị trực tiếp chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao đảm bảo yêu cầu, tiến độ và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ động triển khai công tác bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên thuộc phạm vi quản lý.

- Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch hoặc lồng ghép nội dung thực hiện vào các chương trình, kế hoạch thực hiện chuyển đổi số của đơn vị để triển khai hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tiến độ.

- Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ được giao, giải pháp thuộc phạm vi Kế hoạch này và các hoạt động chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch, huy động các nguồn lực tài chính từ nguồn xã hội hóa

và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Chủ động tham mưu, phối hợp với các cấp chính quyền địa phương, các tổ chức xã hội, các đơn vị để triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị.

- Các đơn vị nộp Kế hoạch và Quyết định thành lập hoặc kiện toàn Tổ công nghệ số, danh sách cán bộ đầu mối về Phòng Giáo dục và Đào tạo qua bộ phận công nghệ thông tin (**đồng chí Phạm Đức Thương**) để tổng hợp, theo dõi **trước ngày 05/10/2024**.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đầm Hà. Đề nghị các trường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- TP, các PTP;
- Các đơn vị trường học thuộc huyện (th/h);
- Lưu VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Giản Mạnh Tráng